## MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung/chủ đề/bài** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhâṇ biết** | | **Thông hiểu** | | **Vâṇ dung** | | **Vâṇ dung cao** | | **Tỉ lệ** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | Tự hào về truyền thống quê hương | **2** câu |  | **2** câu |  |  |  |  |  | 4 câu |  | **2.0** |
| Quan tâm, cảm thông và chia sẻ | **2** câu |  | **2** câu |  |  |  |  |  | 4 câu |  | **2.0** |
| Học tập tự giác, tích cực | **2** câu |  | **1**câu |  |  | 1 câu |  |  | 3 câu | 1 câu | **3.5** |
| Giữ chữ tín | **2** câu |  | **1**câu |  |  |  |  | 1 câu | 3 câu | 1 câu | **2.5** |
| ***Tổng*** | | **8** |  | **6** |  |  | **1** |  | **1** | **14** | **2** | **10 điểm** |
| **Tı̉ lê ̣%** | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **70%** | **30%** |
| **Tı̉ lê ̣chung** | | **70%** | | | | **30%** | | | | **100%** | |

### **BẢNG ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

### **MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức đô ̣đánh giá** | **Số câu hỏi theo mứ c đô ̣nhâṇ thức** | | | |
| **Nhâṇ biết** | **Thông hiểu** | **Vâṇ dung** | **Vâṇ dung cao** |
| 1 | **Tự hào về truyền thống quê hương** | **Nhận biết:**  - Nêu được một số truyền thống văn hoá của quê hương.  - Nêu được truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương.  **Thông hiểu:**  Giải thích được ý nghĩa câu ca dao, tục ngữ về truyền thống quê hương, biết được một số địa danh nổi tiếng quê hương. | 2 câu TN | 2 câu TN |  |  |
| 2 | **Quan tâm, cảm thông và chia sẻ** | **Nhận biết:**  Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác.  **Thông hiểu:**  Giải thích được vì sao mọi người phải quan tâm, cảm thông và chia sẻ với nhau. | 2 câu TN | 2 câu TN |  |  |
| 3 | **Học tập tự giác, tích cực** | **Nhận biết:**  Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.  **Thông hiểu:**  Giải thích được vì sao phải học tập tự giác, tích cực.  **Vận dụng:**  Góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này. | 2 câu TN | 1 câu TN | 1 câu TL |  |
| 4 | **Giữ chữ tín** | **Nhận biết:**  - Trình bày được chữ tín là gì.  - Nêu được biểu hiện của giữ chữ tín.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được vì sao phải giữ chữ tín.  - Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ  tín.  **Vận dụng cao:**  Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm. | 2 câu TN | 1 câu TN |  | 1 câu TL |
| **Tổng** | |  | **8 TN** | **6 TN** | **1 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | |  | ***40 %*** | ***30 %*** | ***20 %*** | ***10 %*** |
| **Tỉ lệ chung** | |  | **70 %** | | **30 %** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

Môn: Giáo dục công dân lớp 7

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7.0 điểm)**

**Khoanh tròn vào chữ cái trước phương án mà em chọn là đúng**

**Câu 1:**Truyền thống văn hóa nào sau đây là của quê hương Ninh Thuận? (nhận biết)

A. Dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp. B. Hát Quan Họ.

C. Lễ Hội Cồng Chiêng. D. Dân ca Vọng cổ.

**Câu 2:**Câu ca dao dưới đây thể hiện truyền thống nào của người dân Bình Định? (thông hiểu)

*“Ai về Bình Định mà coi*

*Con gái Bình Định cầm roi đi quyền.”*

A. Truyền thống yêu nước. B. Truyền thống văn hóa.

C. Truyền thống đoàn kết . D. Truyền thống cần cù lao động.

**Câu 3:** Lễ hội nào sau đây **không** phải là truyền thống văn hóa của các địa phương ở Việt Nam? (nhận biết)

A. Lễ hội Chùa Hương. B. Lễ hội chọi trâu.

C. Lễ hội té nước. D. Lễ hội Đền Hùng.

**Câu 4:** Địa danh nào là quê hương của nữ anh hùng Võ Thị Sáu? (thông hiểu)

A. Thành phố Hồ Chí Minh. B. Tỉnh Quảng Nam.

C. Thành phố Đà Nẵng. D. Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**Câu 5:** … là đặt mình vào vị trí của người khác, nhận biết và hiểu được cảm xúc của họ.

(nhận biết)

A. Chia sẻ. B. Nhường nhịn.

C. Quan tâm. D. Cảm thông.

**Câu 6:** Thường xuyên chú ý đến người khác là nội dung thể hiện khái niệm nào dưới đây? (nhận biết)

**A. Quan tâm.** B. Cảm thông. C. Chia sẻ. D. Yêu thương.

**Câu 7:** Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác? (thông hiểu)

A. Chế giễu, trêu chọc người kém may mắn.

**B. Thường xuyên giúp đỡ những người gặp khó khăn.**

C. Ganh ghét, để kị với người khác.

D. Dũng cảm nhận lỗi khi làm sai.

**Câu 8:** Hành vi nào sau đây là biểu hiện của người biết quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác? (thông hiểu)

A. Che giấu khuyết điểm cho bạn thân. B. Nhắc bài cho bạn trong giờ kiểm tra.

C. Nhận giúp đỡ các bạn học yếu. D. Sẵn sàng nhận lỗi sai thay cho bạn.

**Câu 9:** Học tập tự giác, tích cực là (nhận biết)

A. chủ động nỗ lực học tập mỗi khi đến các kì thi quan trọng.

B. chủ động thực hiện đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ học tập đã đề ra.

C. chủ động học tập khi có sự nhắc nhở của cha mẹ hoặc thầy cô.

D. chủ động nỗ lực khi được bố mẹ hứa thưởng nếu đạt kết quả cao.

**Câu 10:**Tự giác học tập là (nhận biết)

**A. chủ động học tập, không cần ai nhắc nhở.**

B. học trên lớp, về nhà không cần học.

C. chỉ quan tâm đến công việc của lớp.

D. chia sẻ suy nghĩ của mình với mọi người.

**Câu 11:** Biểu hiện nào sau đây **trái** với tính tự giác, tích cực trong học tập? (thông hiểu)

A. Chây lười, ỷ lại. B. Chăm chỉ. C. Siêng năng. D. Kiên trì.

**Câu 12:** Người biết giữ chữ tín sẽ (nhận biết)

A. giải quyết công việc nhanh chóng. B. làm việc gì cũng khó.

C. chịu nhiều thiệt thòi. **D. được mọi người tin tưởng.**

**Câu 13:** Câu ca dao ***“Nói chín thì phải làm mười/ Nói mười làm chín kẻ cười người chê”*** thể hiện đức tính nào sau đây? (thông hiểu)

A. Tôn trọng người khác. B. Giữ chữ tín.

C. Tự trọng. D. Yêu thương con người.

**Câu 14:** … là coi trọng lòng tin của mọi người đối với mình. (nhận biết)

A. Công bằng. B. Yêu thương con người.

C. Giữ chữ tín. D. Liêm khiết.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (3.0 điểm)**

**Câu 1.** Trong giờ học Văn, cô giáo yêu cầu cả lớp thảo luận nhóm. Bạn C mặc dù học giỏi, biết câu trả lời nhưng không tham gia thảo luận mà ngồi đọc truyện. (2.0 điểm)

a. Nhận xét về suy nghĩ và việc làm của C? Nếu là bạn cùng nhóm với C, em sẽ khuyên bạn như thế nào?

b. Hãy chia sẻ những việc em đã làm để rèn luyện tính tích cực tự giác trong học tập?

**Câu 2.** Em hãy nêu thông điệp kêu gọi bạn bè thực hiện thói quen đúng giờ. (1.0 điểm)

=====Hết======

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7.0 điểm)**

mỗi lựa chọn đúng ghi 0,5 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| **Đáp án** | A | B | C | D | A | A | B | C | B | A | A | D | B | C |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (3.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1** | a.  - Em không đồng tình với việc làm của bạn C. Bạn quá thờ ơ với công việc chung của nhóm.  - Khuyên bạn nên tích cực tham gia thảo luận nhóm để chia sẻ hiểu biết của mình với các bạn. Đồng thời, qua thảo luận nhóm bản thân bạn sẽ phát huy cũng như được rèn luyện thêm các kĩ năng cần thiết của người học sinh. | 0,5 điểm  0,5 điểm |
| b. Học sinh chia sẻ được những việc mà bản thân đã làm để rèn luyện tính tích cực tự giác trong học tập. | 1.0 điểm |
| **Câu 2** | - Thông điệp: ***“vào lớp đúng giờ, ra lớp đúng giấc”***  *(Gợi ý học sinh nêu được thông điệp, việc làm phù hợp vẫn tính đủ điểm)* | 1.0 điểm |

=====HẾT======